TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2024/HNGĐ-ST
Ngày 03 tháng 5 năm 2024
V/v Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Toàn
Các hội thẩm nhân dân: Ông Quàng Văn Tiện, ông Trần Thành Vân
- Thư ký phiên tòa:
Ông Trần Quốc Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sông Mã
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã *tham gia phiên tòa*:
Ông Trần Thanh Quân - Kiểm sát viên

Ngày 03 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 59/2023/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2024 về việc Ly hôn - Theo quyết định xét xử số: 48/2024/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 4 năm 2024 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Khánh D - Sinh năm 1966; Nơi cư trú: Thôn Bì, xã N, huyện Cẩm Giàng, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

- Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H - Sinh năm 1965. Nơi cư trú: Bản H, xã N, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 31 tháng 12 năm 2023 và bản tự khai ông Nguyễn Khánh D trình bày:

Ông và bà Nguyễn Thị H kết hôn với nhau vào năm 1995 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống tại tổ dân phố 4, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, sau đó thì chuyển về sinh sống tại bản Hưng Mai, xã Nà Nghịu, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Quá trình chung sống hai bên phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do quan điểm sống khác nhau, hai vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, ông và bà H đã sống ly thân với nhau được 4 năm nay, không còn quan tâm đến nhau. Nay ông xác nhận tình cảm vợ chồng không còn vì vậy đề nghị Tòa án xem xét giải quyết cho ông được ly hôn.

Về con chung: Ông bà có hai con là Nguyễn Khánh H sinh ngày 27/3/1996 và Nguyễn Khánh H sinh ngày 27/5/2004, hiện nay các con đều đã đủ 18 tuổi, không bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung: Không kê khai. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

Tại bản tự khai ngày 01/02/2024 bị đơn bà Nguyễn Thị H trình bày:

Bà thừa nhận việc bà và ông D kết hôn với nhau từ năm 1995, có đăng ký kết hôn, quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn và sống ly thân được 4 năm nay, không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Nay ông D yêu cầu ly hôn với bà, bà không đồng ý. Về con chung bà khai có hai con, hiện nay các con đã đủ 18 tuổi nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về tài sản chung và nợ chung bà không kê khai, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tại phiên toà:

Trong quá trình giải quyết vụ án thẩm phán, thư ký đã tuân theo đúng quy định của pháp luật tố tụng; Quá trình xét xử Hội đồng xét xử đã tuân theo quy định của pháp luật và các thủ tục. Nguyên đơn và bị đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật từ thời điểm thụ lý vụ án và đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Về quan điểm giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện ly hôn của ông Nguyễn Khánh D đối với bà Nguyễn Thị H. Xử cho ông Nguyễn Khánh D được ly hôn bà Nguyễn Thị H.

Về con chung: Do các con chung của ông bà đều đã đủ 18 tuổi, không bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự nên không xem xét giải quyết về người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không kê khai, nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Ông Nguyễn Khánh Dương phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và đã được xem xét thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết: Ông Nguyễn Khánh D khởi kiện đề nghị giải quyết cho ông được ly hôn với bà Nguyễn Thị H, nên xác định quan hệ pháp luật là Ly hôn, theo quy định tại Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn bà Nguyễn Thị H cư trú tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La, do vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn

La, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về việc không hòa giải: Quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn và bị đơn đều có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải, do vậy vụ án không tiến hành hòa giải được, nên Tòa án giải quyết theo thủ tục chung là phù hợp với quy định tại Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa nhưng đều có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó Tòa án vẫn tiến hành xét xử là đảm bảo theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Khánh D và bà Nguyễn Thị H kết hôn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La vào năm 1995, căn cứ Điều 8 của Luật hôn nhân và gia đình năm 1986 xác định quan hệ hôn nhân của ông bà là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cho thấy mâu thuẫn gia đình giữa ông Nguyễn Khánh D và bà Nguyễn Thị H xuất phát từ việc hai vợ chồng không hợp tính cách, bất đồng quan điểm sống, hai vợ chồng không cùng chí hướng, ông bà đã sống ly thân với nhau được 4 năm nay. Tại biên bản xác minh ngày 01/4/2024 chính quyền địa phương cho biết ông D và bà H sau khi kết hôn với nhau, hai vợ chồng sinh sống tại tổ dân phố 4, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La và khi hai vợ chồng về hưu về sinh sống tại bản Hưng Mai, xã Nà Nghịu, huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Chung sống với nhau được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, ông D chuyển về quê tại tỉnh Hải Dương sinh sống, bà H vẫn cư trú tại huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La và không còn quan tâm tới nhau nữa. Tại bản tự khai ngày 01/02/2024 mặc dù bà Nguyễn Thị H không đồng ý ly hôn với ông D nhưng kể từ khi hai vợ chồng ly thân với nhau đến nay đã gần 4 năm bà H không có biện pháp gì để níu kéo, hàn gắn hạnh phúc gia đình, ông D thì vẫn giữ nguyên quan điểm là yêu cầu được ly hôn vì tình cảm vợ chồng không còn nữa.

Do vậy cứ vào Điều 19 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thấy tình trạng hôn nhân của ông D và bà H đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc quyết định cho ông bà ly hôn là phù hợp với Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Tại các tài liệu có trong hồ sơ ông D, bà H đều khai vợ chồng có hai con là Nguyễn Khánh H sinh ngày 27/3/1996 và Nguyễn Khánh H sinh ngày 27/5/2004. Hiện nay các con của ông bà đều đã đủ 18 tuổi, không bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, nên không đề nghị Tòa án giải quyết. Do vậy không xem xét giải quyết về người trực tiếp nuôi con.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự đều không kê khai tài sản chung, đều khai nhận không có nợ chung và đều có ý kiến không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt vấn đề giải quyết trong vụ án này.

[5] Về án phí: Ông Nguyễn Khánh D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định chung.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ các Điều 56, 57 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của ông Nguyễn Khánh D đối với bà Nguyễn Thị H.

Xử cho ông Nguyễn Khánh D được ly hôn bà Nguyễn Thị H.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Khánh D phải chịu án phí xin ly hôn là 300.000đ nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000774 ngày 03/01/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Ông Nguyễn Khánh D đã nộp đủ án phí.

3. Về quyền kháng cáo: Ông Nguyễn Khánh D, bà Nguyễn Thị H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát huyện Sông Mã;
- Chi cục THADS huyện Sông Mã;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Sông Mã;
- Lưu hồ sơ
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Bá Toàn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Bá Toàn